

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ H
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 03/3/2021
(V/v Tranh chấp ly hôn)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ H - TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Ngọc Bích

Các hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Nguyễn Minh Hoàng

2/. Bà Phạm Thị Nhâm

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ H ,
tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa: Ông
Trần Trung Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ H xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 607/2020/TLST-HNGĐ
ngày 07 tháng 12 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo quyết định đưa vụ
án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2021 giữa các
đương sự:

1/. *Nguyên đơn:* Anh Đào Trường Ph , sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp Hoàng M , xã An Tr , huyện Đ H , tỉnh Bạc Liêu

2/. *Bị đơn:* Chị Hồ Thị T , sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp Hoàng M , xã An Tr , huyện Đ H , tỉnh Bạc Liêu

(Anh Ph có đơn xin vắng mặt, chị T vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 26/11/2020, lời khai trong quá trình tố tụng,
nguyên đơn anh Đào Trường Ph trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Trường Ph và chị Hồ Thị T chung sống
với nhau vào năm 1997, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại
Ủy ban nhân dân xã An Tr , huyện Đ H , tỉnh Bạc Liêu vào ngày 10/10/2006 và
đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo anh Ph xác định: Trong thời gian chung sống lúc
đầu vợ chồng rất hạnh phúc, nhưng thời gian khoảng 04 năm nay vợ chồng
thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã khiến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc,
vợ chồng đã sống ly thân khoảng 04 năm nay không có tiếng nói chung, không
quan tâm nhau cũng không tìm được biện pháp hàn gắn cuộc sống vợ chồng. Nay

anh Ph xác định cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc và không còn tình cảm với chị T nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với chị Hồ Thị T .

Nguyên nhân ly hôn theo chị Hồ Thị T xác định: Trong thời gian chung sống thời gian đầu rất hạnh phúc nhưng thời gian gần đây vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung nên cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nay anh Ph yêu cầu ly hôn thì chị cũng đồng ý.

Về con chung: Anh Đào Trường Ph và chị Hồ Thị T thống nhất xác định anh chị có 02 người con chung tên Đào Hoài Th , sinh năm 1999 và Đào Hoài Kh , sinh ngày 12/01/2000. Hiện nay các con đã trưởng thành tự lo cho bản thân nên khi ly hôn không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đào Trường Ph và anh Hồ Thị T thống nhất xác định anh chị không có tài sản chung và không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn chị Hồ Thị T chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Anh Ph và chị T kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng do thời gian chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được, hiện tại anh Ph xác định không còn tình cảm với chị T , chị T cũng đồng ý ly hôn. Điều này chứng tỏ cuộc sống vợ chồng của anh Ph và chị T nếu tiếp tục kéo dài thì cũng không còn hạnh phúc nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị là có căn cứ.

Về con chung: Các con của anh Ph và chị T đã trưởng thành tự lo cho bản thân nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Ph và chị T thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình anh Ph phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Ph có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với chị T . Chị Hồ Thị T có địa chỉ cư trú tại huyện Đ H . Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của

Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Anh Ph có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Ph .

Chị Hồ Thị T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng chị T vẫn vắng mặt mà không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Hồ Thị T .

[2] Về nội dung vụ án: Anh Đào Trường Ph và chị Hồ Thị T chung sống với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân xã An Trạch, huyện Đ H , tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 10/10/2006 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét tình trạng hôn nhân giữa anh Ph và chị T đều thừa nhận trong cuộc sống thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã do bất đồng quan điểm sống khiến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Quá trình Tòa án làm việc thì anh Ph và chị T đều có nguyện vọng được ly hôn. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn hôn nhân của anh chị đã rất trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ph và chị T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh Ph và chị T thống nhất xác định anh chị có 02 người con chung tên Đào Hoài Th , sinh năm 1999 và Đào Hoài Kh , sinh ngày 12/01/2000. Hiện nay các con đã trưởng thành, có khả năng lao động nuôi sống bản thân nên khi ly hôn không đặt ra xem xét giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Ph và chị T thống nhất xác định anh chị không có tài sản chung và không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Ph phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Trường Ph và chị Hồ Thị T .

2/. Về con chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

3/. Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4/. Về án phí: Anh Đào Trường Ph phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008179 ngày 07 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ H .

Án xử sơ thẩm công khai báo cho anh Đào Trường Ph và chị Hồ Thị T được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ H ;
- Chi cục THADS huyện Đ H ;
- UBND xã An Tr ;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Thạch Thị Ngọc Bích

